TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2026/HSST

Ngày: 27/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **NGUYỄN MINH HOÀNG**.

2. Bà **LÊ THỊ THÚY VÂN**.

Thư ký phiên tòa: Bà **TẠ THỊ THẢO VY –** Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà **PHAN THANH HUYỀN –** Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2025/TLST - HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2025/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

LÊ THỊ G, sinh ngày 10/9/1984, tại tỉnh Tây Ninh; trú tại: ấp BC, xã HH, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh M (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; bị cáo có chồng là Nguyễn Văn T (đã ly hôn) và 02 người con;

Tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 56/2022/HSPT ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, đã căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù về tội: "Buôn bán hàng cấm", bị cáo được đặc xá ngày 01/10/2024.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/9/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Thị G đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội: "Buôn bán hàng cấm", được đặc xá ngày 01/10/2024 (chưa được xóa án tích), trở về địa phương sinh sống, buôn bán cửa hàng tạp hóa và biết được việc buôn bán mặt hàng thuốc lá điếu nhập lậu cho người khác sử dụng có lợi nhuận cao. Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 05/6/2025, bị cáo Lê Thị G điều khiển xe mô tô biển số 70G1 – 498.64 đi một mình từ nhà và đi theo đường mòn để đi qua biên giới Việt Nam – Campuchia đến gặp người phụ nữ tên Ny (không rõ họ tên và địa chỉ) tại một căn nhà ở Campuchia. Bị cáo mua 450 bao thuốc lá điếu nhập lậu, trong đó có 190 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Hero và 260 bao thuốc lá điếu nhập lậu Jet với số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi nhận 450 bao thuốc lá điếu nhập lậu, bị cáo G bỏ trong 03 bịch nylon màu đen và để lên xe mô tô biển số 70G1 – 498.64 rồi điều khiển xe về Việt Nam với mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời. Khi đi đến khu vực cột mốc 136/2 thuộc ấp TĐ, xã HH, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Bộ đội biên phòng VTT phát hiện bắt giữ, thu giữ 450 bao thuốc lá điếu nhập lậu và vật chứng liên quan.

Quá trình điều tra, bị cáo G thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có cha ruột là ông Lê Thanh M tham gia kháng chiến chống Mỹ.

Tại Công văn số 78/CVTĐ – 2025 ngày 17/6/2025 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam thể hiện: 450 bao thuốc lá điếu có các nhãn hiệu Jet (260 bao) và Hero (190 bao) đều không có dán tem và in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh và tiếng Việt Nam trên 02 mặt trước và sau của bao thuốc lá; 450 bao thuốc lá điếu có các nhãn hiệu như trên là thuốc lá điếu nhập lậu.

Tại Kết luận giám định số 1578/KL – KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Số khung và số máy của xe mô tô biển số 70G1 – 498.64 không bị đục xóa.

Về Kê biên tài sản: Tại Lệnh kê biên tài sản số: D994/LKB – CSKT ngày 15/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đã kê biên: Quyền sử dụng đất diện tích 380,3 m^2, thửa đất số 255, tờ bản đồ số 63, đất tọa lạc tại ấp TĐ, xã HH, tỉnh Tây Ninh do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Châu Thành cấp cho bà Lê Thị G ngày 04/8/2025.

Bản cáo trạng số: 17/CT – VKSKV10 ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Thị G về tội: "Buôn bán hàng cấm" theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh giữ quyền công tố, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thị G về tội: "Buôn bán hàng cấm". Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị G mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về Kê biên tài sản: Căn cứ Điều 130 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản số: D994/LKB – CSKT ngày 15/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đối với phần đất diện tích 380,3 m^2, thửa đất số 255, tờ bản đồ số 63, đất tọa lạc tại ấp TĐ, xã HH, tỉnh Tây Ninh do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Châu Thành cấp cho bà Lê Thị G ngày 04/8/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có tài sản là quyền sử dụng đất, bị cáo xin cho bị cáo được áp dụng hình phạt tiền để bị cáo về lo cho gia đình, lo cho mẹ già, bị cáo ăn năn hối hận về việc làm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Thị G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các biên bản làm việc, biên bản vi phạm hành chính, các biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính, bản ảnh vật chứng; sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định:

[2.1]. Bị cáo G là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Ngày 05/6/2025, bị cáo có hành vi mua 450 bao thuốc lá điếu nhập lậu từ Campuchia đem Việt Nam để bán lại cho người khác, khi đi đến khu vực cột mốc 136/2 thuộc ấp TĐ, xã HH, tỉnh Tây Ninh thì bị phát hiện cùng tang vật.

[2.2]. Mặc dù, bị cáo thực hiện hành vi buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu dưới 1.500 bao, nhưng do bị cáo từng bị xét xử về tội: "Buôn bán hàng cấm" chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Buôn bán hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh truy tố bị cáo phạm tội: "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, kinh doanh các loại hàng hóa kinh doanh có điều kiện, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại

địa phương, đặc biệt là khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán thuốc lá điếu nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, xem thường pháp luật đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Cần có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[3.2]. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có ba ruột là ông Lê Thanh Miễn được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đen trắng, biển số 70G1- 498.64, số khung RLHJA3829GY007128; số máy JA38E0021174, của bị cáo Lê Thị G (đã qua sử dụng) là xe của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 190 bao thuốc lá điếu nhập lậu, nhãn hiệu Hero, còn nguyên, chưa qua sử dụng, là hàng cấm cần tịch thu tiêu huỷ.

- 260 bao thuốc lá điếu nhập lậu, nhãn hiệu Jet, còn nguyên, chưa qua sử dụng, là hàng cấm cần tịch thu tiêu huỷ.

[6]. Về Kê biên tài sản: Căn cứ Điều 130 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản số: D994/LKB – CSKT ngày 15/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đối với phần đất diện tích 380,3 m^2, thửa đất số 255, tờ bản đồ số 63, đất tọa lạc tại ấp TĐ, xã HH, tỉnh Tây Ninh do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Châu Thành cấp cho bà Lê Thị G ngày 04/8/2025.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị G phạm tội: "Buôn bán hàng cấm".

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thị G 01 (một) năm** tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08/9/2025

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 190 bao thuốc lá điếu nhập lậu, nhãn hiệu Hero, còn nguyên, chưa qua sử dụng.

+ 260 bao thuốc lá điếu nhập lậu, nhãn hiệu Jet, còn nguyên, chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu sơn đen trắng, biển số 70G1- 498.64, số khung RLHJA3829GY007128; số máy JA38E0021174, của bị cáo Lê Thị G (đã qua sử dụng).

3. Về Kê biên tài sản: Căn cứ Điều 130 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản số: D994/LKB – CSKT ngày 15/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đối với phần đất diện tích 380,3 m^2, thửa đất số 255, tờ bản đồ số 63, đất tọa lạc tại ấp TĐ, xã HH, tỉnh Tây Ninh do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực Châu Thành cấp cho bà Lê Thị G ngày 04/8/2025.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Thị G phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Phụng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh.
- VKSND tỉnh Tây Ninh.
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- VKSND khu vực 10 – Tây Ninh,
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.
- Phòng PV06 Công an tỉnh Tây Ninh.
- Phân trại tạm giam Bình Minh thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Tây Ninh.
- Bị cáo.
- Những người tham gia tố tụng khác.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu tập án.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**